

Phẩm 2: THƯƠNG CHỦ

Thời bấy giờ, con của ma tên là Thương Chủ, có lòng kính tín sâu xa đối với Phật. Khi nghe Phật Niết-bàn, ma ôm lòng buồn rầu, sầu não, sợ rợn tóc gáy, nhanh chóng đến chỗ Phật, đánh lễ, lui đứng một bên, bạch Phật:

–Cúi xin Thế Tôn thương xót chúng sinh, làm an lạc chúng sinh, cứu hộ thế gian. Vì thương xót làm lợi ích cho hàng trời, người nên trụ thêm ở đời một kiếp, chớ vào Niết-bàn. Con cũng thương xót các hàng trời, người nên kính thỉnh Thế Tôn như vậy. Thế Tôn chớ làm cho con mất của chúng sinh mù tối quá sớm, chúng sinh không còn ai chỉ dạy, không còn ai dẫn đường, không còn ai cứu hộ, không còn nơi nương tựa, không còn hưởng nương về.

Sau khi Thương Chủ thưa như vậy rồi, Phật liền bảo:

–Này Thương Chủ! Cha của ông là ma Ba-tuần, trước đã thỉnh Ta nhập Niết-bàn, nói thế này: Bà-già-bà nhập Niết-bàn, Tu-già-đà nhập Niết-bàn, Bà-già-bà nay đã đúng lúc nên nhập Niết-bàn. Này Thương Chủ! Ma Ba-tuần cha của ông đã thỉnh Ta như vậy, Ta tùy thuận ý ông ấy nên đã hứa nhập Niết-bàn. Thương Chủ, vì nhân duyên

này, nay đã đến lúc thực hiện điều hứa ấy, nên Ta nhập Niết-bàn.

Thương Chủ lại thưa:

–Bạch Thế Tôn! Ma Ba-tuần chẳng phải là cha của con, chẳng phải là bậc thiện hữu của con. Hấn thường tìm cầu sự sát hại, là oán gia đại tri thức ác của con, thường muốn làm cho con không nghe được chuyện hòa hợp, an vui, yên ổn, chỉ làm việc hủy hoại, không muốn làm lợi ích. Thưa Thế Tôn! Đối với con, ma ấy là kẻ hết sức tàn ác, hủy hoại hàng trời, người, là đại oán thù, thường muốn dập tắt ngọn đuốc trí tuệ, ánh sáng trí tuệ và trí lớn sáng suốt. Thưa Thế Tôn! Nếu có người nói lời ngay thẳng chân thật như thế này: Trong các cõi trời, người có một người hết sức cực ác xuất hiện ở đời thì nên biết đó là ma Ba-tuần. Thưa Thế Tôn! Nếu có người nói lời ngay thẳng chân thật như thế này: Có người không làm lợi ích cho bản thân, không làm lợi ích cho kẻ khác, không làm lợi ích cho các chúng sinh mà phát tâm thì nên biết, đó chính là ma Ba-tuần. Thưa Thế Tôn! Nếu có người nói lời ngay thẳng chân thật như thế này: Có người không làm lợi ích, thương xót cho hàng trời, người, ma, Phạm, A-tu-la, Sa-môn, Bà-la-môn, tất cả thế gian, và không muốn làm hòa hợp yên ổn, an lạc, chỉ muốn thoái lui, đọa lạc thọ các khổ não mà phát tâm, thì nên biết đó chính là ma Ba-tuần. Thưa Thế Tôn! Chính con được nghe Thế Tôn nói thế này: Có hai loại người: Một là như pháp, hai là phi pháp. Nên biết việc Thế Tôn đã hứa với ma Ba-tuần nhập Niết-bàn là không như pháp. Cúi xin Thế Tôn chớ có giữ chặt lời hứa đó. Vì tạo lợi ích, thương xót, an lạc cho các hàng trời, người, tất cả chúng sinh nên xả bỏ lời hứa đó, trụ thêm ở đời một kiếp. Nếu Phật trụ dài lâu ở đời thì hàng trời, người được lợi ích, an lạc. Vì vậy, Thế Tôn chớ có vào Niết-bàn quá sớm.

Phật bảo Thương Chủ:

–Lành thay! Lành thay! Vì muốn chúng sinh được lợi ích thì đúng là phải làm như vậy. Nay Thương Chủ! Nếu có người cung cấp cho đại vương quán đánh đặng vị Sát-lợi, hoặc cung cấp cho vương tử, đại thần, hoặc cung cấp cho những người bảo vệ đất nước, thành ấp, làng xóm v.v... thì người này ở chỗ Sát-lợi vương được hưởng phước lộc, chức tước lớn và Sát-lợi vương cũng thường ban phước lộc, che chở phòng hộ cho con, cháu, họ hàng quyến thuộc của người đó. Nay

Thương Chủ! Ông nay ở chỗ Như Lai Ứng Cúng Chánh Biến Tri vô thượng pháp vương, sinh lòng tin trong sạch. Vì ông tin trong sạch nên được Như Lai vồ về và ban phước báo. Ta nay vồ về ông là vì ông trồng thiện căn, sinh lòng tin trong sạch ở chỗ Phật. Thương Chủ, nên biết như vậy: Nhờ niềm tin thiện căn trong sạch này nên ở đời vị lai sau khi Ta diệt độ, ông sẽ làm Phật-bích-chi hiệu là Bi Mẫn. Nay Thương Chủ! Sau khi Ta Niết-bàn, chánh pháp diệt rồi, chính ma Ba-tuần sẽ rất vui mừng. Vì vui mừng nên đọa vào trong cung ma, đọa trong đại địa ngục A-tỳ thọ đủ vô lượng, vô số khổ não. Vì sao? Vì ma Ba-tuần sinh vui mừng phấn khởi khi ngọn đuốc tuệ, ánh sáng trí tuệ thù thắng diệt mất. Nay Thương Chủ! Nếu có người nói lời ngay thẳng chân thật như thế này: Có người tự làm hại mình, tự phá hoại mình, tự mình làm ác mà phát tâm thì nên biết đó chính là ma Ba-tuần. Vì sao? Nay Thương Chủ! Vì sau khi Ta diệt độ, chánh pháp còn trụ ở đời, trong thời gian đó ma Ba-tuần được ở cung ma. Nhưng khi pháp Ta diệt rồi, chính vì ma hết lòng vui mừng, phấn khởi ứng ý nên trong sát-na đó bị đọa vào cung ma, trong địa ngục A-tỳ. Thương Chủ, thí như có người ở trên cây to lớn, cây đó hoa quả sum sê đủ để dùng, người đó ở trên cây thụ hưởng hoa quả một cách khoái khẩu ứng ý, đã thọ dụng rồi liền trở lại chặt phá cành nhánh chỗ mình ở. Thương Chủ, ý ông nghĩ sao? Lúc ấy, người này có còn ở được trên cây đó nữa không? Ở trên cây thụ hưởng an vui rồi, lại chặt gãy cành cây đó, có thể gọi là người trí không?

Thương Chủ thưa:

–Không, thưa Bà-già-bà! Không, thưa Tu-già-đà!

Phật bảo:

–Này Thương Chủ! Ma cũng như vậy, thường mong Như Lai Ứng Chánh Biến Tri nhập Niết-bàn, cũng thường vui khi chánh pháp Tỳ-ni của Như Lai bị diệt. Thương Chủ, trong thời gian chánh pháp còn trụ ở đời, trong khoảng thời gian này ma Ba-tuần được an trụ trong cung ma. Nhưng khi pháp của Ta diệt thì ma Ba-tuần sinh vui mừng, hết lòng phấn khởi ứng ý nên bị giam trong cung ma, đọa vào địa ngục A-tỳ. Nay Thương Chủ! Ví như người kia ở trên cây vì tự hại nên siêng làm việc phá hoại. Ma cũng như vậy, tự làm hại mình, làm hại kẻ khác mà

chuyên cần phát tâm. Thương Chủ, sau khi ma đọa trong địa ngục A-tỳ chịu nhiều thống khổ đau đớn như cái khổ bị cướp đoạt mạng sống, bị khổ xúc chạm xong sẽ nhớ đến Ta và nói thế này: “Như Lai Ứng Cúng Chánh Biến Tri là người nói lời chân chánh, nói lời chân thật, lời nói không hư dối, nói lời lành như thật. Cao quý thay! Thân luật nghi. Cao quý thay! Khẩu luật nghi. Cao quý thay! Ý luật nghi. Khi thân hành thiện, khẩu hành thiện, ý hành thiện thì đạt được quả báo an vui, như ý, từ ái, ứng ý. Còn thân làm ác, nói lời ác, ý nghĩ ác thì thu được quả báo không an vui, không ứng ý, không ưa thích ứng ý. Trước kia, thân ta hành động tương ứng điều ác, miệng nói ra tương ứng điều ác, ý nghĩ tương ứng điều ác. Vì nghiệp báo này nên nay ta bị đọa vào địa ngục, nhận chịu các thống khổ đau đớn cực não như vậy, như cái khổ của người sắp chết, hết sức đau đớn không thể chịu nổi”. Khi ma Ba-tuần nhớ lời nói của Ta nên sinh được lòng tin trong sạch. Được lòng tin trong sạch rồi, ma liền mạng chung ở địa ngục, sinh về cõi trời Ba Mười Ba. Vì sao? Thương Chủ, vì nếu đem tâm ác, làm các điều sai trái đối với Như Lai thì khi thân hoại mạng chung sẽ đọa vào địa ngục lớn. Nếu đem tâm từ cúng dường Như Lai, không tìm cầu việc ác thì khi thân hoại mạng chung liền được sinh trong cõi lành của hàng trời, người. Nhờ căn lành này mà được gặp chư Phật, gặp chư Phật rồi lại trồng thiện căn, trồng thiện căn rồi tuần tự sẽ được vô lậu Niết-bàn. Thương Chủ, ông đối với Như Lai Ứng Cúng Chánh Biến Tri sinh lòng tin trong sạch, nhờ thiện căn này ông sẽ được gặp Phật Di-lặc xuất hiện ở đời. Gặp Di-lặc rồi, ông có thể làm thức tỉnh các chúng sinh đang thùy miên, phóng dật v.v... bằng cách nói thế này: Chúng sinh các người, phải nên dũng mãnh chuyên cần làm các việc lành. Như Lai Ứng Cúng Chánh Biến Tri thị hiện ở đời rất hiếm có, cũng như hoa Ưu-đàm đúng thời mới nở, Như Lai cũng vậy, đúng thời mới xuất hiện. Có lúc Phật dạy: Không nơi nào là không có Niết-bàn, thân người khó được, tám nạn khó tránh, gặp được Phật và sinh ra đời ở giữa quốc gia cũng lại rất khó. Vì vậy, các ông cần thận chớ có phóng dật, nên chuyên cần tu hành để sau này chớ có hối tiếc. Nay Thương Chủ! Ông phải nên vâng lời và lãnh thọ giáo pháp của Phật Di-lặc. Ông phải thường đem tâm từ, tâm bi, tâm không oán thù, tâm thương xót, tâm an

vui, tâm quảng đại, tâm hộ trì dưỡng dục mà thu phục dân chúng và quốc độ của Di-lặc vô thượng pháp vương. Ông dùng thiện căn này ở chỗ cung điện ma, theo thứ lớp làm cho nơi đó được bố ích, đầy đủ giàu sang và được làm chủ tự tại. Thương Chủ, nếu có chúng sinh ở chỗ Như Lai trồng các căn lành cho đến chỉ phát một tâm niệm trong sạch thì những chúng sinh đó vì căn lành đây mà được gần gũi cam lộ, cam lộ bậc nhất, cam lộ tối thắng. Thương Chủ, nhờ căn lành nên ông ở nơi đó hưởng được nhiều phước báo của hàng trời, người, sau cùng trải qua tám mươi kiếp, ông được làm Phật-bích-chi hiệu là Bi Mẫn. Vì sao? Nay Thương Chủ! Vì sau khi nghe Ta Niết-bàn, ông sinh lòng tin trong sạch đối với Ta và khởi lòng thương từ bi đối với chúng sinh, vì muốn làm cho các chúng sinh được an vui nên ông cầu thỉnh Ta trụ ở đời chẳng nên nhập Niết-bàn. Ông lại ở trong giáo pháp Di-lặc thương xót chúng sinh, giác tỉnh cho các chúng sinh đang thùy miên phóng dật, dùng pháp thiện dạy bảo làm cho họ nhớ lại mà không còn phóng dật. Nhờ nhân duyên này nên ông được thọ ký làm Phật-bích-chi. Thương Chủ, Ta sẽ ban cho ông quả báo lành như vậy, chắc hẳn là ông hết sức vui mừng ứng ý. Thương Chủ, những phước báo này là do nhân duyên thiện căn của ông khuyến thỉnh Như Lai. Như Lai sẽ dùng pháp thí để bảo hộ phước báo thiện căn cho ông.

Khi đó, Thương Chủ lại bạch Phật:

–Thưa Thế Tôn! Nếu Thế Tôn không chấp thuận lời khuyến thỉnh của con mà nhập Niết-bàn, thì con nguyện từ nay cho đến thời pháp trụ, lìa bỏ năm dục, luôn giữ đạo hiếu, không thích rong chơi, không mặc áo khác, không dùng tràng hoa, hương xoa, hương bột và không thọ dụng quả báo thù thắng của chư Thiên. Vì sao? Chính vì Thế Tôn là vật báu sáng suốt của chúng sinh đang xa lìa con để đi nơi khác, không còn hội hợp, không còn quay lại, trọn không còn thấy Thế Tôn. Thưa Thế Tôn! Làm sao con vui được, làm sao tươi cười được, làm sao có thể thích, làm sao ứng ý được, khi đáng đước tuệ lớn, đèn tuệ lớn, đại trí quang minh diệt độ, con có gì mà vui mừng, phấn khởi, ứng ý. Thế Tôn là mặt trời đại trí có vô lượng trăm ngàn ánh sáng quyến thuộc, diệt trừ vô minh tối tăm ám muội, là đấng đại trí sáng suốt diệt độ thì con có gì mà vui mừng, ứng ý. Có gì đáng vui, có gì đáng cười,

khi con đang xa lìa vật báu của chúng sinh. Thế Tôn là chúng sinh không thể đo lường, là chúng sinh chẳng khuyết giảm, là chúng sinh sáng suốt, là chúng sinh vô tội, là chúng sinh không si mê, là chúng sinh vô thượng, là chúng sinh tối thượng, là chúng sinh không ai giống, là chúng sinh không ai sánh bằng, là chúng sinh cao tột trong tất cả chúng sinh, là chúng sinh đáng được tất cả chúng sinh cúng dường, là chúng sinh có thể đù dắt tất cả chúng sinh, có thể cứu vớt tất cả chúng sinh, là chúng sinh vi diệu trong tất cả chúng sinh, là đáng điều phục chúng sinh, là đáng thương xót chúng sinh, là đáng nói lời chân chánh, là đáng nói lời chân thật, là đáng nói đúng thời, là đáng nói hợp thời, là đáng nói không sai khác, là đáng tu hành như lời nói, là đáng trụ đại từ bi, là đáng có tâm vô ngại đối với các chúng sinh, là đáng có tâm bình đẳng đối với các chúng sinh, là đáng không hý luận, là đáng vô ngã, ngã sở, là đáng không tích tụ, là đáng không nhà cửa, là đáng không nương dựa ai, là đáng không học hiềm, là đáng vô cấu, là đáng cứu giúp, là đáng dẫn đường, là đáng hóa độ, là đáng biết đủ, là đáng cõi trói, là đáng dưỡng dục, là đáng khiến chúng sinh nhớ nghĩ, là đáng khiến chúng sinh tỉnh ngộ, là đáng dạy bảo, là đáng đắc thắng trong chiến đấu, là đáng nhổ mũi nhọn, là đáng y vương trị tâm bệnh, là đáng bố thí nhiều thuốc bổ, là đáng cứu khổ rất ráo, là đáng thuyết pháp, là đáng giúp Thương Chủ sắp khởi hành đốn, là đáng chỉ chỗ nông cạn, là đáng cầm bánh lái, là đáng cầm đuốc, là đáng phát minh, là đáng tạo ánh sáng, là đáng chiếu sáng, là đáng bố thí nhãn quang, là đáng chỉ đường, là đáng giúp chúng sinh đến cõi nước an ổn, là đáng xa lìa tất cả trần cấu học hiềm gai góc, là đáng không khát ái, là đáng xa lìa các kiết sử, là đáng lìa các ràng buộc, là đáng lìa tham, sân, si, là đáng lìa các phiền não, là đáng lìa giận hờn, kiêu mạn. Đúng thật là đại trượng phu, trượng phu giỏi, trượng phu bậc nhất, trượng phu khỏe, trượng phu dũng mãnh, trượng phu liên hoa, trượng phu phân-đà-lợi, trượng phu rộng, trượng phu thầy rộng, trượng phu sư tử, trượng phu thượng thủ, trượng phu chúa tể, trượng phu mạnh, trượng phu voi, trượng phu vô thượng, trượng phu vô thượng điều ngự, đáng đầy đủ các thừa, đáng đủ tất cả các lực, đáng đủ mười lực, đáng đắc bốn vô sở úy, đáng đủ mười tám pháp bất cộng, đáng đắc đại phước trí lực, đáng đầy

đủ vô lượng pháp tạng, đấng không ganh ghét, đấng làm đẹp lòng tất cả chúng sinh, đấng đại thí chủ vô thượng, thí chủ tối thắng, tâm không hiềm hận, đấng đắc đại thiên định, đấng đắc cảnh giới các thiên Tam- muội, tam ma bát đề; đấng tuệ vô lượng, đấng tuệ vô chướng, đấng đắc cảnh giới vô đẳng tuệ, đấng bẻ gãy cờ ma, đấng vượt qua bùn nhơ, đấng qua đến bờ kia, đấng trụ ở bờ kia, đấng đến chỗ vô úy, đấng trừ sợ hãi cho tất cả chúng sinh, đấng an ủi tất cả chúng sinh, đấng kiên cố đối với tất cả chúng sinh; sau đêm nay, Thế Tôn sẽ biệt ly, con không còn thấy nữa. Thưa Thế Tôn! Như Lai thường ở giữa các đại chúng cất tiếng sư tử, nhưng từ nay con không còn nghe thì có gì mà vui, có gì mà ứng ý. Thưa Thế Tôn! Ví như có người ở chỗ vua quán đánh Sát-lợi được phước lộc, sau khi vua băng hà thì người đó sinh lòng ưu sầu buồn khổ, biết ân dưỡng của vua, nhớ ân dưỡng của vua mà mình đã từng thọ hưởng. Các chúng sinh đó vì vua ấy nên chuyên nhất gìn giữ đạo hiếu trong một ngày, hai ngày cho đến bảy ngày, hoặc nửa tháng cho đến một tháng nhớ vua mà rơi lệ. Thưa Thế Tôn! Con cũng như vậy. Sau khi Như Lai diệt độ cho đến lúc chánh pháp trụ thế, trong thời gian đó con xả bỏ năm dục, chuyên nhất gìn giữ đạo hiếu, không thích vui đùa, không mặc áo khác, không dùng tràng hoa, hương bột, hương xoa và không thọ dụng phước báo thù thắng của chư Thiên.

